

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 1039 /CT-TTHT  
V/v chính sách thuế GTGT dịch vụ sửa chữa tàu biển quốc tế.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2018

Kính gửi: Công ty TNHH Codar Việt Nam.  
(Địa chỉ: 26-F9Bách Khoa, ngõ 104 Lê Thanh Nghị,  
Hai Bà Trưng, Hà Nội; MST: 0101486160)

Trả lời công văn số 10-17/CV-CODARVN-2017 ngày 30/10/2017 của Công ty TNHH Codar Việt Nam hỏi về chính sách thuế, Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 33/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 14/06/2005 quy định như sau:

+ Tại Điều 388 quy định về khái niệm hợp đồng.

“Điều 388. Khái niệm hợp đồng dân sự

*Hợp đồng dân sự là sự thảo thuận giữa các bên về việc xác lập, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự”.*

+ Tại Điều 401 quy định về hình thức hợp đồng dân sự.

“Điều 401. Hình thức hợp đồng dân sự

1. *Hợp đồng dân sự có thể được giao kết bằng lời nói, bằng văn bản hoặc bằng hành vi cụ thể, khi pháp luật không quy định loại hợp đồng đó phải được giao kết bằng một hình thức nhất định.*

2. *Trong trường hợp pháp luật có quy định hợp đồng phải được thể hiện bằng văn bản có công chứng hoặc chứng thực, phải đăng ký hoặc xin phép thì phải tuân theo các quy định đó.*

*Hợp đồng không bị vô hiệu trong trường hợp có vi phạm về hình thức, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.*

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 14/06/2005 quy định như sau:

+ Tại Điều 24 quy định về hình thức hợp đồng mua bán hàng hóa:

“Điều 24. Hình thức hợp đồng mua bán hàng hóa

1. *Hợp đồng mua bán hàng hóa được thể hiện bằng lời nói, bằng văn bản hoặc được xác lập bằng hành vi cụ thể.*

2. *Đối với các loại hợp đồng mua bán hàng hóa mà pháp luật quy định phải được lập thành văn bản thì phải tuân theo các quy định đó”.*

+ Tại Điều 74 quy định về hình thức hợp đồng dịch vụ:

“Điều 74. Hình thức hợp đồng dịch vụ

1. *Hợp đồng dịch vụ được thể hiện bằng lời nói, bằng văn bản hoặc được xác lập bằng hành vi cụ thể.*

2. *Đối với các loại hợp đồng dịch vụ mà pháp luật quy định phải được lập thành văn bản thì phải tuân theo các quy định đó”.*

- Căn cứ khoản 4 Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ qui định về điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

*"Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào*

*4. Các trường hợp thanh toán không dùng tiền mặt khác để khấu trừ thuế GTGT đầu vào gồm:*

*a) Trường hợp hàng hoá, dịch vụ mua vào theo phương thức thanh toán bù trừ giữa giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào với giá trị hàng hoá, dịch vụ bán ra, vay mượn hàng mà phương thức thanh toán này được quy định cụ thể trong hợp đồng thì phải có biên bản đổi chiều số liệu và xác nhận giữa hai bên về việc thanh toán bù trừ giữa hàng hoá, dịch vụ mua vào với hàng hoá, dịch vụ bán ra, vay mượn hàng. Trường hợp bù trừ công nợ qua bên thứ ba phải có biên bản bù trừ công nợ của ba (3) bên làm căn cứ khấu trừ thuế..."*

- Căn cứ công văn số 3164/TCT-CS ngày 17/07/2017 của Tổng cục thuế và công văn số: 51582/CT-THTT ngày 01/08/2017 Cục Thuế TP Hà Nội về việc trả lời chính sách thuế đối với Công ty TNHH Codar Việt Nam.

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục Thuế TP Hà Nội trả lời theo nguyên tắc như sau:

1/ Trường hợp Công ty cung cấp dịch vụ với đối tác nước ngoài, hai bên thống nhất thỏa thuận qua email báo công việc để thực hiện nếu sự thỏa thuận giữa các bên phù hợp với quy định về hợp đồng dân sự theo hướng dẫn tại Điều 388, Điều 401 của Luật Dân sự số 33/2005/QH11 và Điều 24, Điều 74 của Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội thì sự thỏa thuận của Công ty được coi là hợp đồng dân sự.

2/ Về hình thức thanh toán phí dịch vụ: Công ty thống nhất thỏa thuận thanh toán với đối tác nước ngoài bằng hình thức đối trừ công nợ sau đó thanh toán phí còn lại qua ngân hàng thì được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với dịch vụ xuất khẩu nếu đáp ứng các điều kiện qui định tại khoản 2, khoản 4 Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

3/ Đối với thủ tục nhập khẩu, xuất khẩu tàu biển: Đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan Hải quan để được hướng dẫn.

Cục thuế Thành phố Hà Nội trả lời để Công ty biết và thực hiện.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)



*Mai Sơn*